

Tóm tắt đoạn trích Tức nước vỡ bờ trong truyện ngắn Tắt đèn của Ngô Tất Tố.

Author : hanoi

Tóm tắt đoạn trích Tức nước vỡ bờ trong truyện ngắn Tắt đèn của Ngô Tất Tố.

Hướng dẫn

Có thể nói “Tắt đèn” là một tác phẩm để đời của Ngô Tất Tố. Đó là bản cáo trạng lên án sự thối nát của chế độ thực dân, phong kiến. Tác phẩm còn để lại một hình tượng nhân vật tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam nói riêng và nông dân Việt Nam nói chung trước Cách mạng tháng Tám với những phẩm chất tốt đẹp như yêu thương chồng con sâu sắc và có tinh thần đấu tranh chống áp bức, bóc lột.

Đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” kể lại chuyện anh Dậu sau khi bị ngất xỉu ở sân đình, bọn tay sai sợ bị vạ lây nên đem anh Dậu trả về gia đình trong tình trạng thừa sống thiếu chết. Chị Dậu và bà con ra sức chăm sóc anh Dậu. Chị Dậu vô cùng đau đớn và xót xa cho mạng sống của chồng. Tấm lòng của người vợ luôn hiện hữu trong mỗi hành động của chị Dậu đối với anh Dậu.

Nhưng khi anh Dậu đang run rẩy bê bát cháo lên thì bọn cai lệ và người nhà lí trưởng đã tiến vào nhà với roi song, tay thước, dây thừng trên tay. Thái độ của bọn chúng khiến ai cũng phải thất kinh, những lời lẽ chửi bới, mĩa mai tuôn ra từ miệng chúng. Đối phó với tình huống bất ngờ đó, chị Dậu đi từ nhún nhường, van xin đến phản kháng mãnh liệt. Ban đầu chị run run van xin, nài nỉ: “Khôn nạn nhà cháu đã không có, dẫu ông có chửi mắng cũng thế thôi, xin ông trông lại”. Những lời lẽ xưng hô của chị Dậu cho thấy chị đã hạ mình hết mức để bảo vệ chồng. Bọn tay sai vẫn không động lòng trước những lời van xin của chị Dậu. Sự ức hiếp của bọn chúng đã làm trỗi dậy sự phản kháng mãnh liệt của chị Dậu. Tinh thần phản kháng thể hiện qua lời nói và hành động của chị. Chị xám mặt lại và cách xưng hô cũng thay đổi dần. Chị không còn gọi ông và xưng con, cháu nữa mà thay vào đó là mày với bà. Chị Dậu đặt mình vào vị trí cao hơn kẻ thù và giành thế chủ động trong lời nói và hành động của mình: “Mày trói ngay chồng bà đi, bà cho mày xem”. Hành động của chị quyết liệt và nhanh như cắt, chị nắm lấy ngay gậy của hắn, túm tóc lẳng cho một cái ngã nhào ra thềm.

Câu nói đầy vẻ thách thức và hành động quyết liệt vừa biểu hiện tấm lòng thương chồng vừa cho thấy sự dũng cảm và tinh thần đấu tranh quyết liệt của chị Dậu. Những hành động trên cũng cho thấy nội dung của cụm từ “tức nước vỡ bờ”. Bao nhiêu nỗi tủi nhục bấy lâu dồn nén trong lòng đã có dịp bùng ra một cách mãnh liệt, đó chính là sự phản kháng của cả một dân tộc trước ách đô hộ và áp bức của các thế lực thống trị. Giá trị của đoạn trích được thể hiện rõ nét qua nhân vật chị Dậu. Tấm lòng thương yêu chồng con và tinh thần phản kháng trước sự áp bức của các thế lực thống trị đã làm nổi bật nhân vật chị Dậu trong đoạn trích.

Nét nổi bật ở chị Dậu là tấm lòng thương con, yêu chồng tha thiết, là tính vị tha và đức hi sinh. Dựa vào đoạn trích Tức nước vỡ bờ của Ngô Tất Tố, em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

Bài làm

“Tắt đèn” là một tác phẩm xuất sắc của nhà văn Ngô Tất Tố về tình hình xã hội Việt Nam, về nông thôn Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám. Ở “Tắt đèn” ta thấy nổi lên một hình ảnh đẹp về người phụ nữ nông dân, về người phụ nữ Việt Nam. Đó là nhân vật chị Dậu với nhiều phẩm chất đáng quý. Nhưng “nét nổi bật ở chị Dậu là tấm lòng yêu chồng thương con tha thiết, là tính vị tha và đức hi sinh”.

Đó chính là những tình cảm cao quý thiêng liêng mà chị luôn dành cho anh Dậu -chồng chị và những đứa con thơ. Chị là vợ của một anh nông dân nghèo kiệt xác đến nỗi phải bán đứa con để lấy tiền nộp sưu, là mẹ của ba đứa con nhỏ dại trong cái gia đình đã “lên đến bậc nhất trong hạng cùng đinh”. Đó là hình ảnh gia đình chị Dậu nói riêng, gia đình những người dân Việt Nam dưới chế độ thực dân nửa phong kiến. Cuộc sống của cả gia đình chị Dậu đã vất vả chạy từng bữa ăn lại càng khó khăn hơn khi trong cái xã hội thối nát đó vẫn còn nhan nhản, đây rấy những kẻ như Nghị Quế vợ, Nghị Quế chồng, quan phủ Tư Ân, bọn cai lệ, người nhà lí trưởng...

Đọc hai đoạn trích “Con có thương thầy thương u...” và “Tức nước vỡ bờ” trong tác phẩm “Tắt đèn”, chúng ta thấy chị Dậu chính là hình ảnh của người phụ nữ Việt Nam với những phẩm chất tiêu biểu thương chồng, yêu con. Dù trong mọi hoàn cảnh, em thấy chị Dậu vẫn luôn dành trọn tình cảm đối với chồng, con mà không hề nghĩ đến bản thân mình, đến những khó khăn vất vả mà mình chịu đựng. Tình cảm chị dành cho chồng mà chị coi đó là trụ cột của gia đình còn hơn cả tình cảm của chị dành cho những đứa con, đặc biệt là cái Tí. Vì anh Dậu, chị sẵn sàng chịu đòn roi, nén nỗi đau tình mẫu tử để cứu chồng.

Vì tình cảm sâu nặng chị dành cho chồng mình đã được Ngô Tất Tố khắc họa sâu sắc và rõ nét qua đoạn trích “Tức nước vỡ bờ”. Sau khi nấu được nồi cháo, chưa nghĩ đến con cái chị múc ngay cháo ra một bát lớn, quạt cho chóng nguội rồi ân cần mời chồng: “Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột”.

Thái độ nhẹ nhàng, ân cần của chị đối với chồng thật cảm động biết bao. “Rồi chị đón lấy cái Tí và ngồi xuống đó như có ý chờ xem chồng chị ăn có ngon miệng hay không? Một tình cảm yêu thương sâu nặng của chị Dậu được biểu hiện một cách kín đáo nhưng vẫn sâu sắc, đậm đà biết bao qua việc quạt cháo cho nguội, ân cần mời chồng rồi xem chồng ăn có ngon miệng không. Tình thương đó của chị còn được biểu hiện qua khía cạnh khác: việc chị bảo vệ chồng khỏi đòn roi của bọn cai lệ. Khi chúng sẵn sàng đến trói anh Dậu thì “Chị Dậu xám mặt” vội vàng đặt con bé xuống chạy đến đỡ tay hắn: “Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tỉnh được một lúc, các ông tha cho”. Cách xưng hô “ông - cháu” ấy thể hiện rõ thái độ nhẫn nhục của chị Dậu, Nhưng chị nhẫn nhục chỉ vì muốn cứu chồng. Ban đầu chị Dậu nhẫn nhục chịu đựng, dùng lời lẽ ngon ngọt mong cứu được chồng. Nhưng chúng chẳng những không tha cho mà còn đánh cả mình khiến chị thay đổi cách xưng hô từ “ông - cháu” đến “ông - tôi”, rồi “mày - bà”. Cách thay đổi thái độ nhanh chóng như vậy thể hiện việc chị không thể chịu đựng cảnh

chồng bị đánh. Dù mình bị đánh, chị vẫn cố gắng nài nỉ van xin đừng đánh chồng chị. Rồi việc chị thay đổi thái độ, ngôn ngữ đã hàm chứa sự phản kháng quyết liệt để bảo vệ chồng. Và đỉnh cao của tình cảm yêu thương của chị đối với chồng chị là việc chị đánh thẳng tên cai lệ và người nhà lí trưởng. Đó là một chiến thắng vẻ vang vì một người đàn bà chân yếu tay mềm lại chiến thắng và chiến thắng dễ dàng trước hai gã đàn ông. Chính việc thương chồng, lo chồng bị đánh đã biến thành sức mạnh để chị chiến thắng hai tên cai lệ và người nhà lí trưởng, bảo vệ chồng mình. Qua đó ta thấy hiện lên hình ảnh một người vợ nông thôn hết mực thương yêu chăm sóc chồng.

Nhưng bên cạnh đó, hình ảnh chị Dậu còn là hình ảnh một người mẹ rất mực yêu thương các con. Phải bán cái Tí, chị như đứt từng khúc ruột. Khi về nhà chị vẫn chưa nói cái tin sét đánh đó cho cái Tí nghe mà âm thầm chịu đựng. Nhưng sự hiểu thảo ngoan ngoãn của cái Tí vô tình lộ ra đã như lưỡi dao găm vào lòng chị, khiến chị càng nước mắt ngấn nước mắt dài. Người mẹ nào sau những ngày tháng “mang nặng đẻ đau” mà chẳng thương yêu con. Bây giờ, phải đem con đi bán, người mẹ đó vẫn không đủ cam đảm nói ra cái điều đau đớn đó để trút bớt nỗi đau đang đè nặng trong lòng. Nỗi đau đó cứ nhân lên, nhân mãi lên như những mũi dao cứa vào lòng chị khi chị thấy cái Tí ngoan quá, hiểu thảo quá vậy mà phải đi làm tôi tớ ở nhà mụ Nghị Quế nổi tiếng độc ác, nhẫn tâm... Phải có tình yêu sâu nặng lắm, thiết tha lắm đối với cái Tí, chị Dậu mới nén được nỗi đau mà chỉ lộ ra “rầu rĩ nét mặt, những giọt nước mắt rơi xuống càng mau”. Tình thương yêu con vô bờ như vậy đã khiến chị Dậu - một người mẹ lại phải van xin con của mình, van xin con chấp nhận hoàn cảnh. Bằng những lời nói thấm thía, chị khuyên cái Tí: “U van con, u lạy con, con có thương thầy, thương u thì con cứ đi với u đừng khóc lóc nữa, đau ruột u lắm... Bây giờ phải đem con đi bán, u đã chết từng khúc ruột đấy con ạ”. Thái độ van xin của chị đối với cái Tí thể hiện việc chị cảm thấy mình có lỗi với nó. Người đau đớn, khó xử nhất chính là chị Dậu. Muốn cứu chồng thì chị phải bán con. Không còn con đường lựa chọn nào khác. Nhưng qua thái độ tình cảm của chị đối với cái Tí ta thấy đây vẫn là người mẹ yêu thương con hết mực. Và tình thương đó, chị còn dành cả cho cái Tiu, thằng Dần. Khi cái Tí cứ khóc mãi, chẳng chịu đi, lại thêm thằng Dần cứ kêu gào âm ỉ nhất định không cho cái Tí đi nếu là một người nhẽ tâm thì sẽ nổi cáu dọa ông lí sẽ bắt nó nếu không để chị đi. Khi thằng Dần đồng ý để cho chị đi thì chị Dậu hối vì mình đã nói dối trẻ con, tức thì chị nói chữa: “ừ, hể cụ Nghị bằng lòng để cho chị con về nhà vài hôm thì u đem nó về với con”. Việc không dám nói dối trẻ con, rồi dù rất đói nhưng chị vẫn cho cái Tiu bú trước đã thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của chị đối với con cái. Chị quan tâm tới chúng mọi lúc, mọi khi có thể, dù có lúc chị bỏ lơ. Nhưng đó vẫn là tình cảm thương yêu sâu nặng, đầm thắm chị dành cho các con. Và nét nổi bật nhất ở chị Dậu là sự hi sinh - sự hi sinh vốn có của những người phụ nữ Việt Nam. Khi phải bán con, chị giả điếc trước những lời lẽ van xin được ở lại nhà của cái Tí dù chỉ ăn khoai thôi. Chị phải hi sinh tình mẫu tử của mình - điều thiêng liêng và cao quý nhất của người mẹ là vì cái gì? Đó là vì “tiền sưu không có, thầy con đau ốm là thế, vẫn bị người ta đánh trói, sưng cả hai tay lên kia (...). Để cho thầy con khổ đến nước nào nữa?”. Rồi chị phải cầu khẩn cái Tí như với người ban ơn dù chính chị cũng đang còn đau đớn gấp trăm ngàn lần nó. Bởi vì chị đang đứng giữa hai con đường: một là chị phải bán con để cứu chồng, để gia đình khỏi mất đi trụ cột. Và rồi một lần nữa, chị Dậu phải liều mạng để cứu chồng. Việc chị nhẫn nhục chịu đựng, xưng hô “ông-cháu” rồi đến việc chị đấu lí cãi lại chúng khiến chị bị tên cai lệ đánh cho bôm bốp và rồi cuối cùng chị đánh nhau với bọn chúng thể hiện tình cảm sâu nặng thiết tha của chị đối với anh Dậu. Ngoài ra còn là sự nhẫn nhục hi sinh. Chị hi sinh bản thân mình, hi sinh tình mẫu tử cao đẹp cũng chỉ vì chị lo lắng tới gia đình

mình quan tâm đến người chồng khốn khổ. Hình ảnh chị đã rất cao đẹp với tình cảm sâu nặng chị dành cho chồng cho con, giờ càng tỏa sáng và đáng quý hơn bởi sự hi sinh thầm lặng nhưng giàu ý nghĩa biết bao.

Tóm lại qua các đoạn trích các chương 10, 11 và 18, ta thấy nổi bật lên hình ảnh người phụ nữ nông dân Việt Nam trước Cách mạng với tình yêu chồng, thương con tha thiết, giàu lòng vị tha, đức hi sinh. Đọc các đoạn trích này, em thấy trào dâng lên sự khâm phục, biết ơn trước những con người như thế. Họ thật xứng đáng với tám chữ vàng mà Bác Hồ trao tặng cho phụ nữ Việt Nam “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.

Bài làm của học sinh Trần Hồng Hạnh

Chứng minh đoạn văn Chị Dậu đánh nhau với tên cai lệ là một đoạn tuyệt khéo.

Bài tham khảo

Cảnh “Tức nước vỡ bờ” miêu tả tinh tế diễn biến tâm lí của một tính cách nhất quán. Chị Dậu có thể nhẫn nhục, chịu đựng, nhưng khi đã bị đẩy tới chân tường, thì cũng biết vùng lên chống trả quyết liệt, thể hiện một khả năng phản kháng tiềm tàng.

Trước thái độ hung hăng, những lời quát tháo hách dịch của cai lệ, chị Dậu run run. Chị sợ thì ít, mà lo cho chồng thì nhiều. Chị gọi cai lệ là ông, tự xưng là cháu. Chị van xin, cầu khẩn bằng giọng cố thiết tha: “Hai ông làm phúc nói với ông lí hãy cho cháu khát”, “Khốn nạn! Nhà cháu đã không có, dẫu ông có chửi mắng cũng đến thế thôi. Xin ông trông lại!”. Đến khi thấy tính mạng của chồng bị đe dọa, thái độ của chị Dậu thay đổi hoàn toàn. Chị vẫn cố van xin nhưng vội vàng đặt đứa con đang bế xuống đất, chạy đến đỡ lấy tay cai lệ, không để hắn đụng tới anh Dậu. Đang xưng hô ông - cháu, chị Dậu chuyển qua ông - tôi với cai lệ. Người đàn bà uất ức đã liều mình đứng dậy tự đặt ngang hàng với cai lệ để cảnh báo hắn: “Chồng tôi đang ốm, ông không được phép hành hạ”. Thái độ của chị Dậu ngày càng quyết liệt. Người đàn bà dịu dàng bỗng trở nên đáo dể. Chị hạ cai lệ xuống thứ mày và ngang nhiên thách thức: “Mày trói chồng bà đi, bà cho mày xem”. Chị Dậu quật ngã bọn tay sai hung ác trong tư thế ngang hàng, bất khuất với sức mạnh kì lạ - chị túm lấy cổ tên cai lệ ấn ra cửa. “Cai lệ ngã chổng quèo trên mặt đất, miệng vẫn lảm nhảm thét trói vợ chồng kẻ thiếu sưu”. Tên người nhà lí trưởng cũng bị chị Dậu “túm tóc lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm”. Giọng văn của Ngô Tất Tố trở nên hả hê. Dưới ngòi bút của ông, hình ảnh chị Dậu hiện lên khỏe khoắn, quyết liệt bao nhiêu, thì hình ảnh bọn tay sai hung ác trở nên nhỏ bé, hèn hạ, nực cười và hài hước bấy nhiêu. Thấy chị Dậu quá quyết liệt, anh Dậu vừa run vừa kêu: “U nó không được thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì mình phải tù, phải tội”. Nhưng tức nước thì tất yếu sẽ vỡ bờ. Nghe anh Dậu can, chị Dậu càng phẫn uất: “Thà ngồi tù. Để cho chúng nó làm tình làm tội mãi thế, tôi không chịu được”. Câu nói mộc mạc đầy phẫn uất ấy giống như lời tuyên ngôn hùng hồn cho quy luật: có áp bức, dốt khoát sẽ có đấu tranh.

Sức mạnh kì diệu của chị Dậu là sức mạnh của lòng căm hờn, uất hận bị dồn nén đến mức không chịu đựng được nữa. Đó còn là sức mạnh của tình yêu thương chồng con vô bờ bến.

Một người đàn bà lúc nào cũng nghĩ tới chồng, tới con, nhiều lần lấy thân thể của mình để che đỡ đòn roi cho chồng, vì chồng con, người đàn bà ấy sẵn sàng “thà ngồi tù”.

(theo La Khắc Hòa, Phân tích và bình giảng văn học 8, NXB Giáo dục)

Đọc Tắt đèn, Nguyễn Tuân nói rằng Ngô Tất Tố đã “xui người nông dân nổi loạn”, rằng cách viết lách như thế, cái cách dựng truyện như thế, không phải là phát động quần chúng nông dân chống Tây, chống vua ta thì còn là cái gì nữa. Qua đoạn trích Tức nước vỡ bờ, hãy trình bày ý kiến về nhận định trên.

Bài làm

Tiếng trống và tiếng tù và thúc liên hồi đã làm bật ra kẻ nghèo, người giàu ở nông thôn nước ta trước Cách mạng tháng Tám. Mọi gia đình nông dân đều bị cuốn hút vào cơn sốt ác tính định kì trong vụ sưu thuế! Sáng nay, tiếng trống vẫn đổ hồi, đường làng vắng vẻ, nếu có ai đi thì cũng hối hả, vội vàng!

Gia đình chị Dậu đã phải bán đi một đứa con, và đàn chó mới tạm có một ngày sum họp vui vẻ, có không khí đầm ấm. Mới đêm hôm qua thôi, anh Dậu còn bị trói rũ rượi như cái xác chết ở ngoài đình, giờ này anh đã tỉnh lại với vợ và mấy đứa con sau mấy ngày kinh hoàng, ‘tan hoang. Cả nhà đang quây quần xung quanh nồi cháo sắp chín... Nỗi nguy hôm qua đã qua rồi, còn nỗi nguy mới sắp đến thì chưa đến... Mọi sự đối với chị Dậu lúc này là chăm sóc cho chồng ăn một bát cháo. Đó là tất cả cố gắng của chị trong mấy ngày qua để cho anh hồi sức lại.

Nào ngờ, giữa lúc đó, tai họa lại ập đến. Giây phút tạm yên ổn của gia đình chị Dậu đã chấm dứt một cách phũ phàng, tội nghiệp! Anh Dậu vừa cố ngồi dậy run rẩy đỡ bát cháo từ tay vợ vừa mới để lên miệng, chưa kịp húp, còn chị Dậu đang nhìn xem anh ăn cháo có ngon không... thì hai thằng “tay sai sầm sập” bước vào. Trong tay chúng đầy những khí cụ tra tấn, hành hạ như “roi song, tay thước và dây thừng”... Sao chúng giống bọn “sai nha” mà Nguyễn Du đã tả trong Truyện Kiều.

“Người rách thước, kẻ tay đao

Đầu trâu mặt ngựa ào ào như sôi”

hoặc có khác gì lũ ác nhân Khuyển Ưng:

“Ầm ầm khốc quỷ kinh thần mọc ra”.

Tên thứ nhất là “anh người nhà lí trưởng”, hắn cũng chỉ là đầy tớ được tách khỏi hàng ngũ người nghèo khổ trở thành tay sai cho bọn cường hào.

Tên thứ hai là cai Lệ, một tên tay sai chính tông, chuyên nghiệp, hắn được phái về làng trong lúc “sưu thuế giới kì” để giúp bọn cường hào đốc thuế.

Bước vào nhà, hắn đã gõ đầu roi xuống đất thét mấy lời làm anh Dậu để vội vàng bát cháo xuống phần rồi lăn đùng ra. Bằng giọng của thằng nghiện nhưng nó vẫn khàn khàn quát tháo:

- Thằng kia, ông tưởng mày chết hôm qua, còn sống đây à! Nộp tiền sumau.

Chị Dậu sợ hãi, run run, mong dùng lời ngọt ngào để sẽ tìm cách chạy sau: - Nhà cháu đã túng lại phải đóng cả suất sưu của chú nó... Hai ông làm phúc nói với ông lí hãy cho cháu khất.

Lời trình bày van xin của chị Dậu có lí có tình, thiết tha và cảm động biết bao nhiêu, chỉ cần có một chút xíu lương tâm cũng phải nghĩ lại! Nhưng một “chút xíu” ấy cũng không có ở chúng, chúng chỉ có hung hăng, hầm hè như chó dữ, tán tận lương tâm khi đánh trói người. Tên cai Lệ chạy đến định trói anh Dậu. Mặt chị Dậu xám ngắt, đặt con xuồng van xin nó một lần nữa.

- Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tỉnh được một lúc, ông tha cho!

Nhưng tên cai Lệ dữ tợn như chó sói, hấn không thềm nghe mà còn quay lại tát “bốp” vào mặt chị. Đến nước ấy thì quá lắm, không chịu được nữa, một sức mạnh ghê gớm nổi dậy. Nổi giận dữ bị dồn nén bấy lâu nổ bùng như sấm sét. Chị “ngheến hai hàm răng” với lời thách thức đanh đá, dữ dội: “Mày trói chồng bà, bà cho mày xem”. Không thềm van xin nữa, chị ra tay đấu lực với bọn ác ôn.

Với sự phẫn nộ ngùn ngụt, chị Dậu đã vụt đứng dậy với sức mạnh vô địch như người khổng lồ trong truyện cổ tích. Chỉ một động tác, chị quật ngã tên cai Lệ hung tợn. Túm cổ hấn, đẩy ra cửa làm cho ngã chổng quèo, đến cuộc đọ sức với tên người nhà lí trưởng thì có dằng dai hơn. Hai người đu đẩy, giằng co cái gậy, nhưng số phận của gã phản bội người nghèo này cũng bị chị “túm tóc lẳng cho một cái ngã nhào ra thềm”.

Thật là hài hước khi nhìn hình ảnh hai thằng ác ôn, hung dữ, trong tay đầy khí cụ lại bị những cú đòn “trời giáng” phải “ngã chổng quèo” trên mặt đất mà miệng vẫn lảm nhảm thét lên đòi trói vợ chồng kẻ thiếu sưu.

Trong mấy dòng mô tả rất sống động như một đoạn phim ngắn, ngòi bút Ngô Tất Tố đã pha chút hài hước, thậm chí có chút ít phóng đại vẽ lên hai hình ảnh xấu xí, dị dạng của hai tên người nhà ông lí và cai lệ!

Nhưng bằng ngòi bút sắc sảo, chân thực, đồng cảm với số phận nhân vật, Ngô Tất Tô' đã tiếp tay cho chị Dậu bồi thêm cho lũ chó má một đòn bút đích đáng.

Bằng bút pháp tả thực, Ngô Tất Tố đã không xui nông dân nổi loạn, chống quan Tây, chống vua ta (mà chỉ phản ánh một thảm trạng thực tế, vạch rõ nguyên nhân khổ cực của dân quê là “nạn SƯU cao thuế nặng” và nạn “cho vay cắt cổ” của lũ chúa đất). Nhưng khách quan của tác phẩm đã làm được cái việc như nhà văn Nguyễn Tuân đã nói.

Chị Dậu đâu có sống ngoài vòng pháp luật, chị sống hiền hậu, là người đàn bà dân quê thương chồng thương con, tần tảo, chịu đựng. Không có gì đụng chạm đến phép nước lệ làng nhưng xã hội ấy đã đẩy chị đến bước phải chống lại nó, điều mà chị chưa bao giờ nghĩ tới. Nhưng khi đã nghĩ tới, chị đã nói một câu làm cho ai đó có số phận như chị không thể không

làm: “Thà ngồi tù. Để cho chúng nó làm tình làm tội mãi thế, tôi không chịu được”. Câu nói đó chứa đựng một lẽ sống, một ưu thế của một người lương thiện nhưng không chịu cúi đầu.

Trình bày suy nghĩ của em đối với nhân vật chị Dậu sau khi đọc tác phẩm Tắt đèn của Ngô Tất Tố.

Bài làm

Ngô Tất Tố là nhà văn của nông dân và là một trong những tác giả tiêu biểu của dòng văn học hiện thực phê phán. Ông có vị trí khá quan trọng trong lịch sử văn học Việt Nam trước Cách mạng.

Tắt đèn là tác phẩm có giá trị hiện thực và sức mạnh tố cáo sâu sắc. Viết về nạn thuế thân, tập trung vào mấy ngày thu thuế, Ngô Tất Tố đã phản ánh hiện thực nông thôn đương thời một cách tập trung và điển hình. Qua mấy ngày “suu thuế giới kì” này, tình cảnh thảm thương của người nông dân cũng như bản chất tham lam tàn ác của bọn thống trị phơi bày ra rõ nét hơn lúc nào hết.

Với số trang hạn chế, nhưng Tắt đèn đã mô tả khá đầy đủ mọi mặt của những lực lượng thống trị ở nông thôn trước Cách mạng. Đây là bọn cường hào tàn nhẫn đè nén ức hiếp nông dân, chỉ nhờ có dịp “đục nước” để được “béo cò”. Chúng nịnh bợ quan trên, bòn rút của người nghèo. Đây là bọn địa chủ “đầu trâu mặt ngựa ăn thịt người không biết tanh”, vừa dốt nát, vừa keo kiệt ti tiện, mà điển hình là Nghị Quế. Hắn làm giàu một cách rất “cổ điển” là cho vay nặng lãi và chiếm đoạt ruộng đất của nông dân. Luôn luôn tỏ ra “am hiểu thời thế”, “cái gì cũng nhắc đến Tây”. Là nghị viện hắn hoi, nhưng hắn có đức “không thèm biết chữ”. Đó là bọn quan lại bỉ ổi dùng vợ làm một phương tiện thăng quan tiến chức như tri phủ Tư Ân. Đằng sau chúng, Ngô Tất Tố bằng ngòi bút thâm thúy của mình vẫn cho người đọc hình dung ra ít nhiều hình ảnh đen tối của bọn thực dân - tác giả của những tấm thẻ SUU. Bằng ngòi bút hiện thực sắc sảo, chỉ Cần một vài nét, nhà văn đã vạch trần bản chất xấu xa của chúng, mặc dù mỗi đứa lại có một dáng vẻ riêng.

Tuy vậy, giá trị to lớn độc đáo của tác phẩm Tắt đèn không phải ở chỗ phê phán xã hội đương thời, mà ở chỗ nhà văn đã xây dựng được một hình tượng chân thực đẹp đẽ về người phụ nữ nông dân. Xây dựng thành công nhân vật chị Dậu, Ngô Tất Tố đã góp vào văn học Việt Nam một nhân vật hấp dẫn. Nói như Nguyễn Tuân, chị Dậu xứng đáng là “tất cả của Tắt đèn”.

Chị Dậu có thể tiêu biểu cho hàng triệu phụ nữ Việt Nam trước Cách mạng. Hai vợ chồng chị “đầu tắt mặt tối không dám chơi ngày nào” mà vẫn “cơm không đủ no, áo không đủ mặc”, gia đình “lên đến bậc nhì, bậc nhất trong hạng cùng đinh”. Thế rồi, anh Dậu đau ốm, vụ thuế đến cùng với biết bao tai họa... Viết về số phận của phụ nữ nông thôn, Ngô Tất Tố đã đặt ra được một vấn đề bức thiết nhất: cơm áo, quyền sống của con người. Hình tượng chị Dậu có sức khái quát cao chính ở điểm này.

Tài liệu **Giống như nhiều nhân vật phụ nữ trong văn chương truyền thống, chị Dậu vốn là một phụ nữ xinh đẹp, nết na. Gặp hoàn cảnh hoạn nạn, nhân vật này trở thành “đốm sáng đặc biệt”**

(Nguyễn Tuân) khiến người đọc cảm thương, trân trọng.

Chị Dậu - một phụ nữ có tấm lòng vị tha, yêu chồng, thương con tha thiết. Việc chị tìm mọi cách để cứu chồng ra khỏi cảnh cùm kẹp, chị ân cần săn sóc anh Dậu, đặc biệt hành động dũng cảm lấy thân mình che chở cho người chồng đau ốm trước thái độ hung hãn của hai tay sai... cũng làm cho người đọc yêu mến và khâm phục. Chính tình yêu thương chồng đã tạo nên ở chị một sức mạnh quyết liệt bất ngờ.

Cũng như nhiều bà mẹ Việt Nam khác, chị Dậu rất mực thương con, chiều con. Cùng quần, buộc phải bán đứa con đầu, chị như cắt đứt từng khúc ruột, lúc nào cũng nghĩ “còn có ngày nào đem được nó về nữa không”. Ngay đến khi bị giải lên huyện, nhin đối với “sợi dây thừng gò ở hai cánh tay”, chị vẫn nghĩ đến cái Tữu, thằng Dần, cái Tí.

Chị Dậu là một phụ nữ thông minh, sắc sảo. Chị không biết chữ, chẳng khỏi ngỡ trước bao mưu ma chước quỷ của bọn thống trị, nhưng chị không phải là người ngu đần. Chị không lạ gì bụng dạ của vợ chồng Nghị Quế, nhìn bọn tai to mặt lớn ở đình làng chị hiểu ra nhiều điều... Quả thật, ta thấy chị bị ức hiếp nhiều hơn là chị bị lường gạt...

Đứng trước khó khăn bất ngờ, tưởng chừng không thể vượt qua - phải nộp một lúc hai suất sưu, anh Dậu thì đau ốm, đàn con thì bé dại... tất cả trông chờ vào sự chèo chống của chị. Trên thực tế, chị thành chỗ dựa của cả gia đình.

Đây cũng là một phụ nữ có ý thức sâu sắc về nhân phẩm. Chị đã từng phải điều đứng vì số tiền nộp sưu, nhưng chị vẫn đủ can đảm ném thẳng năm giấy bạc vào mặt tên tri phủ Tư Ân. Hai lần bị cưỡng hiếp, chị đều thoát ra được. Đây chính là những biểu hiện đẹp đẽ của nhân phẩm, của tinh thần tự trọng.

Thông minh sắc sảo, có tinh thần quật khởi, ý thức sâu sắc về nhân phẩm... nhân vật chị Dậu còn toát lên vẻ đẹp mộc mạc của người phụ nữ nông thôn. Chị sống ở nơi tăm tối bị ức hiếp đè nén, nhưng tâm hồn vẫn sáng trong như đóa hoa sen “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Tóm lại, bằng thái độ trân trọng của sự hiểu biết sâu sắc về nông thôn và nông dân, Ngô Tất Tố đã xây dựng thành công nhân vật chị Dậu, với tất cả những nỗi đau xót, đặc biệt với những phẩm chất trong sạch. Chính những yếu tố tích cực này khiến cho chị Dậu trở thành một “chân dung lạc quan”, luôn muôn “tung ra khỏi bóng tối” (Nguyễn Tuân), vượt qua cái nhìn bi quan bế tắc của tác giả về tiền đồ của người nông dân.

Về mặt nghệ thuật, tác phẩm Tắt đèn ghi nhận một thành tựu xuất sắc của tiểu thuyết truyền thống.

Tắt đèn có cốt truyện rõ ràng, tình tiết mạch lạc, chặt chẽ, lời văn gọn gàng. Giống như các tiểu thuyết truyền thống, nhân vật được chia thành hai tuyến hoàn toàn đối lập nhau: chính diện và phản diện. Nhân vật chính diện thường có ngoại hình đẹp với tư tưởng tình cảm trong sáng. Ngược lại nhân vật phản diện thường có ngoại hình xấu, hành vi tàn ác với tư tưởng tình cảm xấu xa.

Trong Tắt đèn, Ngô Tất Tố đã khắc họa được một số tính cách gần như những thuộc tính chung cho một giai cấp, một tầng lớp. Chị Dậu là nhân vật chính diện đẹp người, đẹp nết... tiêu biểu cho những người nông dân lao động. Nghị Quế là nhân vật phản diện ngu dốt, thô lỗ, tham lam, tàn nhẫn... tiêu biểu cho tầng lớp bóc lột. Nhân vật trong Tắt đèn ít khi có sự xung đột nội tâm và hầu như không biến đổi qua hoàn cảnh (chị Dậu trước sau vẫn là một người vị tha, đảm đang, chung thủy, thông minh...).

Nhân vật trong Tắt đèn phần nhiều có sức khái quát cao, tuy vậy, các nhân vật này cũng khó tránh khỏi tình trạng công thức, lược đồ.

Qua những hình ảnh tàn bạo của cai lệ và người nhà lí trưởng trong đoạn Túc nước vỡ bờ, em hãy nêu “hành động phản ứng” của chị Dậu là tất yếu.

Gợi ý viết bài

1. Hình ảnh tàn bạo của cai lệ và người nhà lí trưởng

- Đặc điểm chung: tàn bạo, mất hết tính người. Sự xuất hiện của chúng đồng nghĩa với báo họa. Chúng là hiện thực của trật tự xã hội tàn nhẫn, đày đọa con người.

- Hình ảnh tên người nhà lí trưởng: là một tên tay sai đáng ghét. Tuy nhiên cũng có lúc hình như hắn “không dám hành hạ một người ốm nặng”. So với cai Lệ thì người nhà lí trưởng, dù độc ác cũng chỉ mới là sự độc ác mức “đàn em”.

- Hình ảnh tên cai lệ: là một tên tay sai chuyên nghiệp. Nghề của hắn là đánh người, trói người. Hắn mẫn cán và thành thạo. Mất hết tính người, hắn là một dã thú. Đây là sản phẩm của chế độ xã hội ấy đào tạo và trở thành một nhân vật đại diện cho bản chất, trật tự của chế độ tàn bạo ấy.

2. Túc nước vỡ bờ

Tình thế đặt chị Dậu trước sự lựa chọn: hoặc là để yên cho chúng giày xéo, hoặc đứng lên chống lại chúng. Một cách tự phát của diễn biến, chị đã vùng dậy quyết liệt.

- Lúc đầu, chị “cố thiết tha” van xin. Van xin là cách duy nhất để “mong” hai tay sai tha cho anh Dậu. Đây là sự nhịn nhục của kẻ dưới.

- Trước sự đểu giả và tàn bạo của cai Lệ, “tức quá không thể chịu được”, chị liều mạng cự lại.

+ Không còn van xin (mà có van xin thì cũng vô ích), chị đấu lí: “Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ”. Cách xưng hô thấy chị không còn “nằm yên” trong tư cách kẻ dưới mà ngang hàng.

Tài liệu + ~~Mày trói chồng bà đi, bà cho mày xem.~~ Chị Dậu đã chuyển sang một tư thế khác: bà - mày. Đó là tư thế của kẻ bề trên. Sự căm giận, khinh bỉ kẻ thù đã lên đến tột độ. Trong màn

đấu lực, chị đã thắng.

- Hành động của chị Dậu xuất phát từ một qui luật: “Con giun xéo lắm cũng quằn”. Mặc dù tự phát, song hành động của chị cho thấy sức mạnh tiềm tàng của người nông dân. Sức mạnh ấy bắt nguồn từ ý thức nhân phẩm, từ tình yêu thương. Đây là đoạn văn sáng khoái nhất trong hơn một trăm trang *Tắt đèn*.

3. Một số thành công về phương diện nghệ thuật

- Một đoạn văn giàu kịch tính. Mâu thuẫn được đẩy dần lên và kết thúc là một hài kịch: cai Lệ “ngã chổng quèo trên mặt đất”, “miệng lảm nhảm”, người nhà lí trưởng thì “ngã nhào ra thêm”. Những kẻ đại diện cho chính quyền, thật không ngờ, lại thảm hại đến thế trước sự tức giận, trước cái “nghiến răng” của một người đàn bà!

- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nổi bật nhất là nhân vật cai Lệ và chị Dậu. Bản chất, ngôn ngữ, cử chỉ của cai Lệ được khắc họa đậm nét và nhất quán: đểu giả và tàn ác, hung hãn và đê tiện. Đúng là một tay sai, một “chó săn” của chế độ thực dân phong kiến trước đây.

Nhân vật chị Dậu được miêu tả sinh động, các biến thái tâm lí được khắc họa chính xác và tự nhiên.

- Bút pháp linh hoạt trong một mạch truyện căng, đầy kịch tính. Đặc biệt, chất hài hước đã tạo cho đoạn văn thêm sáng khoái: Nhà văn cũng triệt để khai thác tính đối lập để tạo thêm sự sắc nét cho nhân vật: chị Dậu nhún nhường mà quyết liệt, cai Lệ hống hách, tàn ác mà leo khèo, hèn yếu.

Hãy nêu ngắn gọn giá trị tư tưởng và nghệ thuật của tác phẩm *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố.

Bài làm

Tiểu thuyết “*Tắt đèn*” của Ngô Tất Tố là một tác phẩm xuất sắc của dòng văn học hiện thực 1930 - 1945. Về mặt tư tưởng và nghệ thuật, “*Tắt đèn*” đều có giá trị to lớn.

1. Về nội dung tư tưởng

- “*Tắt đèn*” giàu giá trị hiện thực. Tác giả đã tố cáo và lên án chế độ SƯU thuế đã biết bao người phải bán vợ đợ con để trang trải “món nợ Nhà nước”. Vụ SƯU thuế đến xóm thôn rợn rợn trong tiếng trống ngũ liên thúc, liên hồi suốt đêm ngày, bọn cường hào bắt trói, đánh đập tàn nhẫn những kẻ thiếu thuế, thiếu sưu. Cái sân đình xô thị đã trở thành trại giam hành hạ những người nông dân nghèo khổ, hiền lành vô tội. Có thể nói “*Tắt đèn*” là một bức tranh xã hội chân thực, một bản án đanh thép kết tội chế độ thực dân nửa phong kiến đã áp bức bóc lột, đã bần cùng hóa nhân dân ta.

Tài liệu “*Tắt đèn*” giàu giá trị nhân đạo. Tình vợ chồng, tình mẹ con, tình nghĩa xóm làng giữa những con người cùng khổ được nói đến một cách chân thực. Số phận người phụ nữ, những

em bé, những người cùng đình được tác giả nêu lên với bao xót thương, nhức nhối và đau lòng.

- “Tắt đèn” đã xây dựng nhân vật chị Dậu - một hình tượng chân thật, đẹp đẽ về người phụ nữ nông dân Việt Nam. Chị Dậu có bao phẩm chất tốt đẹp, cần cù, tần tảo, giàu tình thương, nhẫn nhục và dũng cảm chống cường hào, chống áp bức. Chị Dậu là hiện thân của người vợ, người mẹ vừa sắc sảo, vừa đôn hậu, trong sạch.

2. Về nghệ thuật

“Tắt đèn”, một cuốn tiểu thuyết có quy mô khiêm tốn, trên dưới 200 trang, nhưng có giá trị nghệ thuật đặc sắc.

- Về kết cấu rất chặt chẽ, tập trung: các tình tiết, chi tiết đan cài chặt chẽ, đầy ấn tượng làm nổi bật chủ đề. Hầu như nhân vật chị Dậu đã xuất hiện trong tác phẩm từ đầu chí cuối.

- Tính xung đột, tính bi kịch cuốn hút, hấp dẫn.

- Khắc họa thành công nhân vật: các hạng người từ người dân cày nghèo khổ đến địa chủ, từ bọn cường hào đến quan lại đều có những nét riêng, rất chân thực, sống động.

- Ngôn ngữ trong “Tắt đèn”: từ miêu tả, tự sự đến ngôn ngữ nhân vật đều nhuần nhuyễn, đậm đà. Câu văn xuôi thanh thoát.

Tóm lại, “Tắt đèn là một thiên tiểu thuyết có luận đề xã hội hoàn toàn phụng sự dân què, một áng văn có thể gọi là kiệt tác” (Vũ Trọng Phụng).

Tạ Đức Hiền

Cảm nghĩ của em về hành động của các nhân vật trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ của Ngô Tất Tố

Bài làm

Trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ, thái độ của chị Dậu đối với tên cai lệ và người nhà lí trưởng có cả một quá trình diễn biến. Khi anh Dậu run rẩy bưng bát cháo, vừa mới kê vào miệng thì cai lệ và người nhà lí trưởng sầm sập tiến vào. Trước thái độ hống hách của tên cai lệ và người nhà lí trưởng, lúc đầu, chị Dậu hết sức nhún nhường. Chị lễ phép run run nói: “Nhà cháu đã túng, lại phải đóng cả suất SỰU của chú nó nữa, nên mới lòi thòi như thế. Chứ cháu có dám bỏ bê tiền SỰU của nhà nước đâu? Hai ông làm phúc nói với ông lí hãy cho cháu khát...”. Nhưng chị Dậu càng van xin tha thiết, tên cai lệ càng sùng sộ, sai tên người nhà lí trưởng trói anh Dậu lại, điệu ra đình. Khi thấy người nhà lí trưởng hình như không dám hành hạ một người ốm nặng, tên cai lệ sầm sập chạy đến chỗ anh Dậu. Chị Dậu hốt hoảng chạy đến đỡ lấy tay hắn và một lần nữa, khẩn thiết xin tha: “Cháu van ông, nhà cháu mới tỉnh lại được một lúc, ông tha cho”. Cai lệ tát vào mặt chị Dậu rồi nhảy vào trói anh Dậu. Hành động tàn bạo của tên cai lệ đã thổi bùng ngọn lửa căm thù trong lòng chị Dậu. Chị giết hai hàm răng:

“Mày trói ngay chồng bà đi, bà cho mày xem!”. Rồi bằng sức mạnh của lòng căm thù, chị đã lần lượt quật ngã tên cai lệ và người nhà lí trưởng.

Như vậy là, trước hành động tàn bạo của tên cai lệ và người nhà lí trưởng, chị Dậu đã từ thái độ van xin ôn hòa đến chỗ quyết liệt, vùng lên quật ngã bọn tay sai hung ác.

Hành động của chị Dậu trong hoàn cảnh đó không thể khác. Để bảo vệ tính mệnh cho chồng, chị không thể không vùng dậy chống lại hành động tàn bạo của bọn tay sai. Sức mạnh bất ngờ kì lạ của chị Dậu chính là sức mạnh của lòng căm thù bọn tay sai bất nhân, tàn ác.

Đoạn văn trích cho ta thấy người nông dân lao động vốn hiền lành, nhẫn nhục, nhưng khi bị dồn đến cùng đường, họ cũng biết vùng lên chống cự lại một cách dũng cảm. Hành động đánh lại tên cai lệ và người nhà lí trưởng của chị Dậu thể hiện sức mạnh tiềm tàng, tinh thần kiên cường, bất khuất của người nông dân Việt Nam, người phụ nữ Việt Nam. Hành động của chị Dậu cũng phản ánh qui luật “tức nước vỡ bờ”, “con gian xéo mãi cũng quằn”, “có áp bức, có đấu tranh”.

Trong đoạn trích, Ngô Tất Tố cũng đã thành công trong việc khắc họa bộ mặt tàn ác, đểu cáng, không chút tính người của tên cai lệ và người nhà lí trưởng.

Với những “roi song, tay thước và dây thừng”, tên cai lệ và người nhà lí trưởng hùng hổ xông vào nhà chị Dậu. Tên cai lệ ra oai, hách dịch ngay từ những giây phút đầu tiên. Gõ đầu roi xuống đất, hắn lên giọng quát anh Dậu phải mau mau nộp thuế. Trước lời van xin nhũn nhặn của chị Dậu, hắn “trợn ngược hai mắt”, lớn tiếng quát tháo: “Mày định nói cho cha mày nghe đó à! Suu của nhà nước mà dám mở mồm xin khất!”. Không một chút mủi lòng trước cảnh anh Dậu đang đau ốm, bỏ ngoài tai lời van xin tha thiết của chị Dậu, tên cai lệ dọa dẫm nhà, quát tên người nhà lí trưởng, rồi trói cổ anh Dậu lại, điệu ra đình. Khi tên người nhà lí trưởng còn đang “lóng ngóng ngơ ngác” thì tên cai lệ ùng ùng “giật phắt lấy cái thừng trong tay anh này và chạy sầm sập đến chỗ anh Dậu”. Chị Dậu vẫn nhẫn nhục van xin. Nhưng không một chút tình người, tên cai lệ đã đâm vào ngực, tát vào mặt chị Dậu rồi nhảy tới anh Dậu, không kể gì tới mạng sống của anh. Hành động của tên cai lệ thật đểu cáng, bất nhân, không còn chút tình người.

Tên người nhà lí trưởng cũng đểu cáng, bất nhân không kém. Hắn cười mỉa mai khi thấy anh Dậu vì sợ hãi quá mà lăn đùng xuống phàng. Rồi hắn “sấn cổ bước đến giơ gậy chực đánh chị Dậu”. Hành động tàn ác của cả tên cai lệ và người nhà lí trưởng đã đẩy chị Dậu tới chỗ không thể không vùng lên chống trả để bảo vệ mạng sống cho anh Dậu.

LUYỆN TẬP

Đề 1. Giới thiệu vài nét về tác giả Ngô Tất Tố và tác phẩm Tắt đèn.

Đề 2. Qua đoạn trích Tức nước vỡ bờ, em hiểu thế nào về hoàn cảnh của người nông dân trong xã hội cũ?

Tài liệu chia sẻ tại <https://baivanhay.com>

Đề 3. Phẩm chất cao quý của chị Dậu thể hiện như thế nào trong đoạn trích Tức

nước võ bờ?

Đề 4. Có thể xem nhân vật chị Dậu là điển hình của người phụ nữ Việt Nam hay không? Qua đoạn trích Túc nước võ bờ, em hãy giải thích lý do của sự lựa chọn đó.

Đề 5. Em suy nghĩ như thế nào về sự áp bức của các tầng lớp thống trị qua đoạn trích Túc nước võ bờ.

Nguồn: Vietvanhocktro.com